

Bản án số: 72/2026/HS-ST
Ngày: 26- 3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Kim Dung

2. Bà Lê Thu Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Tuấn H, tên gọi khác: không; sinh ngày 01 tháng 8 năm 1978 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: thôn B, xã V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tuấn T và bà Hoàng Thị H1; có vợ là Đỗ Thị X; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 16/11/2025, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Lục Quang T1, sinh năm 1997 (đã chết ngày 23/4/2025); nơi cư trú: khu Đ, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lục Văn B, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; nơi cư trú: khu Đ, phường H, tỉnh Quảng Ninh là bố mẹ đẻ của bị hại; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B, bà N: Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1961; nơi cư trú: tổ C, khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty cổ phần X2; địa chỉ: số nhà A phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh T2 - chức vụ: Phó giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2017, Hoàng Tuấn H là lái xe hợp đồng của Công ty cổ phần X2, địa chỉ: số A phố H, phường H (nay là phường H), tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23/4/2025, theo phân công của anh Nguyễn Mạnh T2, là phó giám đốc Công ty X2. H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi từ thôn Đ về thôn Đ chở đất đá. Khi H điều khiển xe đi đến đoạn đường tỉnh 326 thuộc thôn M, phường H, tỉnh Quảng Ninh, hướng xã D về phường H. Do H điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, dẫn đến xe ô tô do H điều khiển đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 35B2-597.70 do anh Lục Quang T1, sinh năm 1997, trú tại: khu Đ, phường H, tỉnh Quảng Ninh đi hướng ngược chiều. Hậu quả: anh T1 tử vong, xe mô tô và ô tô bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường thể hiện: vụ tai nạn xảy ra tại đường tỉnh 326 thuộc thôn M, xã S (nay là phường H), tỉnh Quảng Ninh. Đường T là đường hai chiều, mặt đường bê tông nhựa, tương đối phẳng thẳng, rộng 6,5m, không có vạch kẻ sơn phân chia làn đường. Tại khu vực xảy ra vụ tai nạn đường đang được nâng cấp mở rộng thêm 11m (đường đất) về phía bên phải theo hướng xã D về phường H, mép ngoài đường bên phải hướng Hoàn Bò về xã D là lề cỏ rộng 1,9m; tiếp đến là rãnh nước bê tông rộng 0,7m; sâu 0,8m. Phía trước nơi xảy ra tai nạn về phía đi phường H khoảng 100m, ở phía bên phải đường theo hướng phường H về xã D có biển báo nguy hiểm W.245a “Đi chậm”; W.227 “Công trường”; W203b “đường bị thu hẹp”. Phía trước nơi xảy ra tai nạn về phía đi xã D khoảng 100m, ở phía bên trái đường theo hướng đi từ phía phường H về xã D có biển báo nguy hiểm W.245a “đi chậm”; W227 “Công trường”. Lấy cột điện số 04 và đầu hồi bên phải nhà số G ở phía bên trái đường theo hướng H về D là điểm mốc cố định. Lấy mép đường bên phải hướng Hoàn Bò về D làm mép chuẩn, các dấu vết phương tiện được mô tả cụ thể như sau:

- Dấu vết tỳ miết màu đen trên mặt đường kích thước (12,5x0,55) m. Vết có dạng hai đường tỳ miết màu đen tương đối song song nhau, độ đậm tương đối bằng nhau. Độ rộng của 02 vết là 0,2m, cách nhau 0,15m. Hướng của vết là từ xã

D về phường H. Hơi cong về phía mép đường trái theo hướng trên điểm cuối của vết là bánh lốp trục II bên trái xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,48m, cách cột điện số 04 là 7,2m, cách đầu hồi bên phải nhà số 07 là 19,3m. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 2,8m.

- Dấu vết tỳ miết màu đen trên mặt đường kích thước (6,7x0,55) m. Vết có dạng hai đường tỳ miết màu đen, tương đối song song nhau. Độ đậm vết phía Nam đậm hơn vết phía Bắc. Độ rộng của 02 vết là 0,2m; cách nhau 0,15m. Hướng của vết từ xã D đi phường H hơi cong về phía mép đường bên trái theo hướng trên. Điểm cuối vết là bánh lốp trục II bên phải xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 4,2m. Cách cột điện số 04 là 11,6m, cách đầu hồi bên phải nhà số 07 là 21,2m. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 5,35m (đánh số 2). Vết (1) và (2) tương đối song song với nhau, cách nhau 1,3m.

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 14H3-012.58 đỗ trên mặt đường. Đầu xe quay về hướng đi phường H, đuôi xe quay về hướng đi xã D. Trục I và III bên trái cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,3m và 2,8m. Trục I và III bên phải cách mép đường phía Bắc lần lượt là 0,2m và 0,6m. Đuôi xe cách cột điện số 04 là 17,5m (đánh số 3).

- Xe mô tô gắn biển kiểm soát 35B2-597.70 trong trạng thái đổ nghiêng sang phải. Đuôi xe quay về phía mép đường chuẩn. Đầu xe quay về phía xe ô tô gắn biển kiểm soát 14H3-012.58. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn là 2,3m; cách trục I bên trái xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58 là 3,3m. Trục sau của xe cách mép đường chuẩn là 1,4m (đánh số 4).

- Các dấu vết cày xước mặt đường rải rác trong diện (1,6x0,4)m nằm giữa trục II bên trái xe ô tô và xe mô tô. Chủ yếu có hướng từ xe ô tô về phía xe mô tô. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,8m (đánh số 5).

- Dấu vết chất màu đen dạng dầu máy bắn tóe, rải rác trong diện (1,45x0,8)m, nằm giữa trục II bên trái xe ô tô và xe mô tô. Dấu vết cách mép đường chuẩn 2,5m (đánh số 6).

- Dấu vết mài xước, tỳ miết màu đen trên mặt đường kích thước (0,45x01)cm, có dạng hình cung. Hướng của vết từ xe ô tô về phía mép đường chuẩn. Điểm đầu của vết là từ xe ô tô về phía mép đường chuẩn. Điểm đầu vết cách mép đường chuẩn 2,66m. Cách trục trước xe mô tô 01m; điểm cuối vết cách mép đường chuẩn 2,15m (đánh số 7).

- Các mảnh nhựa dạng mảnh vỡ xe mô tô, xe ô tô rải rác rơi trên mặt đường trong diện (12x3)m, tập trung chủ yếu tại vị trí phía bên trái xe ô tô và xung quanh xe mô tô. Trên khu vực này phát hiện 01 chiếc giày màu đen chân trái (đánh số 8).

- Dấu vết màu nâu nghi máu kích thước (10x04)cm, trên bờ cỏ cách mép đường chuẩn là 1,1m; cách trục trước xe mô tô là 4,1m. Tương ứng với vết này dưới rãnh nước bê tông cây cỏ bị đổ rạp và phát hiện 01 chiếc giày màu đen chân phải (đánh số 9).

* Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58 xác định: giá dưới tai xe bên trái có dấu vết nứt vỡ nhựa, sạch bụi kích thước (30x18)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 1,16m. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái vỡ nhựa, kích thước (40x30)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 82cm. Giá ba đèn sóc trước bên trái cong vênh, biến dạng kim loại kích thước (95x15)cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm thấp nhất của vết cách đất 01cm. Trên diện cong vênh có bám chất màu xanh kích thước (07x0,5)cm. Phía dưới cánh cửa trước bên lái có dấu vết sạch bụi kích thước (12x06)cm, điểm thấp nhất cách đất 1,1m. Mặt lặn và mặt ngoài lớp trước bên trái có dấu vết tỳ miết, trượt xước cao su, mặt bụi kích thước (40x28)cm, hướng từ ngoài vào trong.

* Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 35B2-597.70 xác định: vỡ mặt ốp nhựa đầu xe, ốp nhựa mặt nạ, cụm đèn chiếu sáng trước, đèn xi nhan hai bên phía trước, chấn bunn bánh trước. Tay lái, ống giảm xóc bánh trước hai bên cong vênh, xô lệch hướng từ trước về sau từ trái sang phải. Càng giảm xóc trước bên phải gãy hở pít tông bên trong. Lớp bánh trước không còn hơi, vành xe cong vênh biến dạng, nhiều đũa xe cong vênh, gãy bật khỏi vị trí ban đầu. Bên trái mặt lặn bánh trước xước rách cao su hướng từ ngoài vào trong tâm trên diện (20x06)cm, ngược chiều kim đồng hồ, liền kề cạnh ngoài bên trái vành bánh trước có vết tỳ miết xước kim loại hướng từ ngoài vào tâm kích thước (20x0,5)cm. Yếm trái mài xước nhựa hướng từ trước về sau, kích thước (18x05)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 55cm, X1 kim loại đầu giá đỡ chân trước bên phải kích thước (02x0,5)cm. Xước kim loại giá đỡ chân sau bên phải kích thước (04x03)cm. Xước kim loại ống xả kích thước (38x08)cm.

Kết luận giám định tử thi số 59 ngày 25/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Q: nguyên nhân chết của Lục Quang T1 do suy hô hấp, sốc mất máu do chấn thương ngực kín; đụng dập rách nhu mô phổi, gãy nhiều xương sườn, gãy xương đòn, gãy thân xương ức + đa chấn thương/Nồng độ cồn: 151/100ml.

Kết luận định giá tài sản số 61 ngày 03/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58 tại thời điểm định giá tháng 4/2025 là 3.252.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 35B2-597.70 tại thời điểm định giá tháng 4/2025 là 5.489.000 đồng.

- Kết luận giám định số 629 ngày 26/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q: xe mô tô biển kiểm soát 35B2-597.70 và xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58 có va chạm với nhau, vị trí va chạm giữa hai xe tại đầu xe mô tô với đầu bên trái xe ô tô, khi va chạm hai xe đang di chuyển ngược chiều nhau. Dấu vết va chạm làm trượt xước, gãy, vỡ, mất nhựa; cong vênh, biến dạng kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt trước đầu xe mô tô biển kiểm soát 35B2-597.70, có chiều từ trước về sau. Dấu vết va chạm làm trượt xước, nứt, vỡ, mất nhựa, cong vênh, biến dạng, rách kim loại, mất sơn, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài bên trái ba đờ sóc trước ô tô 14H-012.58, có chiều từ trước về sau.

Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn H khai nhận hành vi như đã nêu trên. Ngoài ra, H khai: khi đến đoạn đường thuộc thôn M, phường H, tỉnh Quảng Ninh, lúc này trời sáng, không mưa, đường khô, mật độ phương tiện và người tham gia giao thông ít, tầm quan sát tốt. H điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 35km/h, ở vị trí cách mép đường bên phải theo hướng xã D về phường H khoảng 1,5m và thấy phía trước, cách H khoảng 50-70m có xe mô tô do anh Lục Quang T1 điều khiển đang đi ngược chiều về phía H. Xe Thịnh lúc này đang đi ở vị trí giữa đường, cách mép đường bên phải theo chiều đi của T1 khoảng 03-04m với tốc độ khoảng 60-70km/h. Khi xe T1 đến gần, H thấy T1 quay mặt nhìn sang bên trái theo hướng đi của T1. Khi 02 xe còn cách nhau khoảng 20m, H thấy T1 vẫn quay mặt sang trái, thấy vậy H bấm còi, đạp phanh, đánh lái sang phải để tránh, thì thấy T1 quay mặt nhìn về phía trước rồi điều khiển xe sang phải để tránh xe H. Nhưng lúc này khoảng cách 02 xe quá gần nên xe ô tô do H điều khiển và xe T1 va chạm vào nhau dẫn đến tai nạn. Sau đó, H thấy T1 nằm bất tỉnh dưới rãnh nước bên trái theo chiều đi của H nên H đưa T1 đi cấp cứu. H không có mâu thuẫn với T1. H nhận thức nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.68 đi làn sang phần đường xe ngược chiều.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có lời khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2-597.70 là do anh T1 mua lại từ tháng 01/2024 tại cửa hàng mua bán xe máy ở huyện T, tỉnh Bắc Ninh, có giấy tờ mua bán và giấy chứng nhận đăng ký. Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn H đã bồi thường tổng số tiền là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Đại diện bị hại **đã nhận lại xe mô tô**, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho H.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại - ông Nguyễn Văn B1 vẫn giữ nguyên quan điểm trong quá trình điều tra, xác nhận hai bên đều đã bồi thường thiệt hại xong, không yêu cầu gì khác. Về phần hình phạt đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội lao động ngoài xã hội nuôi sống bản thân và gia đình.

Người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần X2 có lời khai: bị cáo H là lái xe có hợp đồng lao động của Công ty. Xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58 là tài sản của công ty. H được giao xe ô tô trên để vận chuyển đất thi công xây dựng cho công trình đường nối từ tỉnh lộ 326 đến quốc lộ B qua trung tâm xã S, thành phố H. Hiện công ty đã được Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58 cho Công ty. Công ty không có ý kiến yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số: 59/CT-VKSKV1 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn H và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Tuấn H cho Ủy ban nhân dân xã V, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Hoàng Tuấn H 01 giấy phép lái xe hạng C số 310078001907 do Sở G cấp ngày 03/11/2023 mang tên Hoàng Tuấn H.

Quá trình khai báo bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, việc bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, việc khai báo tự nguyện không bị ép buộc. Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Tuấn H, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H đều thừa nhận về việc khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23/4/2025, tại đoạn đường thuộc thôn M, xã S (nay là phường H), tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Tuấn H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 14H-012.58 đi hướng xã D về phường H. Do H điều khiển xe ô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường quy định, dẫn đến xe ô tô do H điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 35B2-597.70 do anh Lục Quang T1 điều khiển đi hướng phường H về xã D (nay là xã Q, tỉnh Quảng Ninh). Hậu quả: anh T1 tử vong, xe mô tô biển số 35B2-597.70 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 5.489.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, Kết luận giám định, Kết luận khám nghiệm tử thi ..., đủ cơ sở để xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Tuấn H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, hành vi đó đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, gây tổn hại cho sức khỏe, tài sản của công dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ việc khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên đã dẫn đến hậu quả nghiêm trọng trên, vì vậy cần xử lý nghiêm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; việc bị cáo gây tai nạn cho anh T1 khi tham gia giao thông là lỗi vô ý, hậu quả anh T1 bị thiệt hại về

tính mạng, tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo; sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường bồi thường thiệt hại đã gây ra cho bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân văn, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe ô tô biển số 14H-012.58 đăng ký mang tên Công ty X2. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của Công ty, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Công ty X2 nên không đề cập giải quyết.

- Đối với xe mô tô biển số 35B2-597.70, quá trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của anh T1 do anh T1 mua từ năm 2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị N là đại diện chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập giải quyết.

- Đối với giấy phép lái xe hạng C, số 310078001907 do Sở G cấp ngày 03/11/2023, có giá trị đến ngày 03/11/2028 là giấy tờ cá nhân, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại Giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Lục Quang T1 tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, vì vậy không đề cập giải quyết.

- Đối với thiệt hại của xe mô tô 35B2-597.70 do anh T1 điều khiển, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 14H-012.58, đại diện chủ sở hữu hợp pháp Công ty X2 không yêu cầu bồi thường; vì vậy, không yêu cầu đề cập giải quyết.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: do bị cáo không bị áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi

nơi cư trú số: 35/2026/LCĐKNCT ngày 12/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh đối với bị cáo Hoàng Tuấn H.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Tuấn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/3/2026).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tại phiên tòa cho bị cáo Hoàng Tuấn H 01 giấy phép lái xe hạng C, số 310078001907 do Sở G cấp ngày 03/11/2023.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 35/2026/LCĐKNCT ngày 12/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh đối với bị cáo Hoàng Tuấn H.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Tuấn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hoàng Tuấn H, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lục Văn B, bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn

dân sự Công ty cổ phần X2 vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; *Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Cúc

